

BẢNG GHI ĐIỂM THI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	KHÔNG CHUYÊN								CHUYÊN				
				PH THI	NGŨ VĂN	VẬT LÍ	TOÁN	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CỘNG THÊM	ĐIỂM XÉT TUYỂN	GHI CHÚ	MÔN CHUYÊN	TIẾNG ANH (KC)	ĐIỂM XÉT TUYỂN	ĐIỂM XÉT NGUỒN	GHI CHÚ (MCH)
1	710002	Huỳnh Tấn An	19/03/1997	1	0.50	3.00	0.25	4.50	2.00	6.50						
2	710024	Nguyễn Chí Bảo	03/08/1997	1	1.75	3.25	1.00	8.75	1.00	9.75						
3	710025	Nguyễn Hoài Bảo	30/08/1997	2	2.00	2.75	1.00	8.75	1.00	9.75						
4	710028	Tạ Quốc Bảo	26/11/1997	2	1.50	5.75	4.25	17.25	1.50	18.75						
5	710045	Trần Văn Chiến	18/12/1997	2	1.50	3.00	0.00	6.00	1.50	7.50	Liệt					
6	710046	Ngô Kiến Chương	30/11/1997	2	3.50	4.50	2.00	15.50	0.50	16.00						
7	710053	Nguyễn Quốc Cường	25/01/1997	3	1.00	3.00	0.00	5.00	1.50	6.50	Liệt					
8	710056	Trần Ngọc Diễm	08/07/1997	3	2.00	4.75	0.75	10.25	0.50	10.75						
9	710063	Lê Khánh Duy	10/05/1996	3	1.50	3.50	0.25	7.00	0.50	7.50						
10	710064	Lê Tuấn Duy	12/08/1997	3	2.25	5.75	0.25	10.75	0.00	10.75						
11	710067	Nguyễn Trường Duy	29/11/1997	3	1.75	3.25	0.25	7.25	0.00	7.25						
12	710078	Lê Khánh Dư	11/08/1997	4	0.50	4.25	3.25	11.75	0.50	12.25						
13	710082	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	16/11/1997	4	2.25	3.75	1.50	11.25	0.00	11.25						
14	710094	Nguyễn Tấn Đạt	12/02/1997	4	1.50	3.50	0.25	7.00	0.50	7.50						
15	710103	Dương Quang Đễ	30/12/1997	5	3.50	5.25	2.75	17.75	0.50	18.25						
16	710107	Nguyễn Thành Đông	26/09/1997	5	0.00	3.50	0.00	3.50	0.00	3.50	Liệt					
17	710109	Nguyễn Văn Đủ	11/05/1997	5	0.50	4.25	0.00	5.25	0.00	5.25	Liệt					
18	710117	Lê Hoài Giang	29/08/1997	5	2.25	4.25	2.00	12.75	0.50	13.25						
19	710126	Huỳnh Phi Hào	08/03/1997	6	2.00	3.75	2.50	12.75	1.00	13.75						
20	710129	Phạm Thị Hào	25/05/1997	6	1.75	3.25	0.50	7.75	0.00	7.75						
21	710130	Trần Quang Hào	07/09/1997	6	0.75	3.50	2.75	10.50	1.00	11.50						
22	710139	Nguyễn Thị Thuý Hằng	26/06/1997	6	4.25	3.75	3.00	18.25	0.50	18.75						
23	710151	Nguyễn Minh Hiếu	29/10/1997	7	4.25	4.75	4.00	21.25	0.00	21.25						
24	710153	Nguyễn Thành Hoá	02/03/1997	7	Vắng	3.75	0.75	5.25	0.00	5.25	Liệt					

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	KHÔNG CHUYÊN								CHUYÊN				
				PH THI	NGŨ VĂN	VẬT LÍ	TOÁN	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CỘNG THÊM	ĐIỂM XÉT TUYỂN	GHI CHÚ	MÔN CHUYÊN	TIẾNG ANH (KC)	ĐIỂM XÉT TUYỂN	ĐIỂM XÉT NGUỒN	GHI CHÚ (MCH)
25	710155	Nguyễn Thanh Hoài	11/02/1997	7	0.25	3.75	0.00	4.25	0.50	4.75	Liệt					
26	710156	Phạm Văn Hoài	06/09/1997	7	2.75	3.25	0.25	9.25	0.00	9.25						
27	710161	Nguyễn Khắc Huy	06/10/1997	7	1.00	3.50	0.75	7.00	1.00	8.00						
28	710166	Nguyễn Thị Bích Thuyền	23/03/1997	7	4.50	4.75	2.00	17.75	0.50	18.25						
29	710178	Nguyễn Thị Diễm Hương	23/09/1997	8	2.50	4.25	1.00	11.25	1.50	12.75						
30	710180	Nguyễn Thị Hương	26/11/1996	8	Vắng	Vắng	Vắng	0.00	0.00	0.00	Liệt					
31	710182	Lê Hoàng Kha	17/06/1997	8	0.50	2.00	0.00	3.00	0.50	3.50	Liệt					
32	710184	Bùi Công Khang	13/08/1997	8	4.00	5.00	1.75	16.50	1.00	17.50						
33	710191	Nguyễn Vi Khanh	27/08/1997	8	2.50	3.75	1.25	11.25	2.00	13.25						
34	710194	Nguyễn Lê Khiêm	06/06/1997	9	2.00	4.50	2.25	13.00	1.00	14.00						
35	710203	Nguyễn Văn Kiệt	27/02/1997	9	3.75	4.00	1.50	14.50	0.00	14.50						
36	710204	Phan Tuấn Kiệt	11/01/1997	9	1.25	3.75	1.25	8.75	1.00	9.75						
37	710209	Ngô Thị Kỳ Kỳ	15/07/1997	9	1.25	4.25	1.25	9.25	1.50	10.75						
38	710221	Nguyễn Hoàng Linh	21/02/1997	10	1.50	4.50	0.25	8.00	0.50	8.50						
39	710238	Nguyễn Thành Lộc	24/11/1997	10	1.75	3.50	0.25	7.50	1.00	8.50						
40	710241	Nguyễn Trần Tấn Lợi	05/03/1997	11	3.00	5.50	4.50	20.50	1.00	21.50						
41	710247	Nguyễn Hoàng Lý	20/10/1997	11	2.50	4.00	2.75	14.50	1.00	15.50						
42	710263	Mai Lê Minh	15/01/1997	11	2.75	3.75	4.00	17.25	0.00	17.25						
43	710264	Nguyễn Lê Minh	06/09/1997	11	2.00	3.00	1.25	9.50	0.50	10.00						
44	710277	Đặng Hoàng Nam	14/06/1997	12	1.50	3.00	0.75	7.50	0.50	8.00						
45	710295	Đặng Quốc Nghĩa	28/06/1997	13	0.50	4.00	0.00	5.00	0.00	5.00	Liệt					
46	710298	Phạm Hoài Nghĩa	01/06/1997	13	2.00	5.00	3.75	16.50	0.00	16.50						
47	710300	Võ Trọng Nghĩa	24/05/1996	13	1.50	4.25	3.50	14.25	1.00	15.25						
48	710301	Nguyễn Thanh Ngoan	29/11/1997	13	0.75	3.00	0.00	4.50	0.50	5.00	Liệt					
49	710303	Lê Thị Ngọc	05/01/1997	13	4.25	4.75	4.50	22.25	2.00	24.25						
50	710317	Võ Tấn Nguyên	19/07/1997	14	3.25	3.50	3.75	17.50	1.50	19.00						

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	KHÔNG CHUYÊN								CHUYÊN				
				PH THI	NGŨ VĂN	VẬT LÍ	TOÁN	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CỘNG THÊM	ĐIỂM XÉT TUYỂN	GHI CHÚ	MÔN CHUYÊN	TIẾNG ANH (KC)	ĐIỂM XÉT TUYỂN	ĐIỂM XÉT NGUỒN	GHI CHÚ (MCH)
51	710322	Lê Thiện Nhân	08/11/1997	14	1.75	3.00	0.50	7.50	0.50	8.00						
52	710325	Nguyễn Văn Nhân	03/09/1997	14	3.00	4.25	0.75	11.75	1.50	13.25						
53	710326	Võ Vương Thiện Nhân	29/03/1997	14	1.75	3.25	0.25	7.25	0.00	7.25						
54	710340	Nguyễn Ý Nhi	17/08/1997	15	4.25	3.50	4.00	20.00	1.50	21.50						
55	710345	Trần Yến Nhi	18/06/1997	15	0.75	3.50	3.25	11.50	1.00	12.50						
56	710348	Nguyễn Văn Nhiều	01/04/1995	15	2.25	2.50	0.75	8.50	0.00	8.50						
57	710356	Lê Thảo Như	06/06/1997	15	4.00	4.75	2.75	18.25	1.50	19.75						
58	710363	Nguyễn Thị Quỳnh Như	01/09/1996	16	2.75	5.25	3.50	17.75	1.00	18.75						
59	710368	Nguyễn Minh Nhựt	30/07/1997	16	0.50	4.75	1.50	8.75	0.50	9.25						
60	710369	Nguyễn Minh Nhựt	30/07/1997	16	0.50	4.25	4.00	13.25	1.50	14.75						
61	710382	Hồ Nhựt Phi	12/02/1997	16	2.00	5.50	0.50	10.50	0.50	11.00						
62	710384	Nguyễn Hoài Phong	19/11/1997	16	1.25	3.00	0.75	7.00	0.00	7.00						
63	710387	Nguyễn Thanh Phong	27/03/1997	17	0.00	4.50	2.00	8.50	0.00	8.50	Liệt					
64	710388	Nguyễn Thanh Phong	29/03/1997	17	1.50	4.75	0.00	7.75	0.00	7.75	Liệt					
65	710389	Trần Đình Phong	16/11/1997	17	3.00	3.25	0.25	9.75	1.00	10.75						
66	710391	Lê Đức Phú	08/01/1997	17	0.25	3.25	0.50	4.75	0.00	4.75						
67	710392	Lê Hoàng Phúc	05/12/1997	17	2.50	5.75	1.75	14.25	2.00	16.25						
68	710393	Nguyễn Đức Phúc	10/07/1997	17	2.50	4.00	1.50	12.00	1.50	13.50						
69	710394	Nguyễn Hoàng Phúc	16/03/1997	17	1.75	4.75	0.25	8.75	0.00	8.75						
70	710408	Nguyễn Hoài Phương	24/01/1997	17	3.00	3.25	0.50	10.25	1.00	11.25						
71	710410	Trần Lý Đăng Phương	23/05/1997	18	1.25	3.75	0.00	6.25	0.00	6.25	Liệt					
72	710418	Cao Hồng Quân	24/02/1997	18	2.25	2.50	2.25	11.50	2.50	14.00						
73	710419	Đặng Hoàng Quân	12/07/1997	18	1.75	3.50	1.00	9.00	1.00	10.00						
74	710420	Nguyễn Hải Quân	05/09/1997	18	3.50	4.50	2.75	17.00	0.50	17.50						
75	710422	Dương Văn Quây	11/03/1997	18	3.50	4.00	2.25	15.50	1.00	16.50						
76	710423	Trương Thị Nguyệt Quế	14/06/1997	18	3.25	4.00	1.50	13.50	1.50	15.00						

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	KHÔNG CHUYÊN								CHUYÊN				
				PH THI	NGŨ VĂN	VẬT LÍ	TOÁN	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CỘNG THÊM	ĐIỂM XÉT TUYỂN	GHI CHÚ	MÔN CHUYÊN	TIẾNG ANH (KC)	ĐIỂM XÉT TUYỂN	ĐIỂM XÉT NGUỒN	GHI CHÚ (MCH)
77	710433	Nguyễn Thị Thuý Quyên	20/11/1997	19	3.50	4.50	3.00	17.50	2.50	20.00						
78	710445	Võ Thị Thuý Quỳnh	15/11/1997	19	Vắng	Vắng	Vắng	0.00	1.00	1.00	Liệt					
79	710452	Nguyễn Văn Sang	17/12/1997	19	1.50	3.25	0.50	7.25	0.00	7.25						
80	710453	Lâm Sơn	13/05/1997	19	1.50	3.75	0.25	7.25	0.00	7.25						
81	710457	Nguyễn Thị Diễm Sương	23/09/1997	20	2.00	3.25	0.00	7.25	1.00	8.25	Liệt					
82	710459	Hồ Nhân Tài	17/07/1997	20	1.75	5.25	0.75	10.25	0.00	10.25						
83	710462	Nguyễn Văn Tâm	05/07/1997	20	1.75	4.25	1.25	10.25	0.00	10.25						
84	710463	Trần Hoài Tâm	29/04/1997	20	2.00	5.00	2.50	14.00	0.50	14.50						
85	710465	Huỳnh Thanh Tân	05/12/1997	20	1.75	4.50	4.00	16.00	1.00	17.00						
86	710469	Phạm Hồng Thái	19/11/1997	20	1.25	4.50	1.25	9.50	0.00	9.50						
87	710470	Nguyễn Thị Kim Thanh	07/01/1997	20	1.00	2.00	0.25	4.50	0.00	4.50						
88	710492	Tiên Hữu Thắng	23/07/1997	21	1.50	3.50	0.00	6.50	1.00	7.50	Liệt					
89	710506	Nguyễn Thị Kim Thoa	14/01/1997	22	1.00	3.50	0.00	5.50	1.50	7.00	Liệt					
90	710507	Lê Quốc Thoại	09/11/1997	22	0.25	4.00	0.00	4.50	0.00	4.50	Liệt					
91	710512	Trịnh Quốc Thông	11/11/1997	22	1.75	3.50	1.00	9.00	0.00	9.00						
92	710520	Dương Minh Thuận	02/02/1995	22	1.00	3.50	1.50	8.50	0.00	8.50						
93	710521	Lê Thái Thuận	24/11/1997	22	2.00	3.75	2.50	12.75	0.50	13.25						
94	710523	Trần Minh Thuận	26/12/1997	22	0.75	3.50	0.25	5.50	0.00	5.50						
95	710529	Nguyễn Thị Hồng Thuỷ	01/06/1997	23	2.25	3.00	1.25	10.00	1.50	11.50						
96	710535	Nguyễn Thị Minh Thư	07/07/1997	23	1.50	3.50	0.00	6.50	0.00	6.50	Liệt					
97	710547	Đặng Thị Ái Tiên	07/04/1997	23	1.50	4.50	0.75	9.00	1.50	10.50						
98	710552	Trần Minh Tiên	01/01/1997	24	2.50	4.00	1.75	12.50	0.00	12.50						
99	710553	Trần Thuỷ Tiên	21/06/1997	24	3.25	5.00	4.00	19.50	2.50	22.00						
100	710554	Lê Minh Tiến	19/05/1997	24	1.00	2.75	0.25	5.25	0.50	5.75						
101	710570	Nguyễn Thuỷ Trang	08/07/1997	24	Vắng	Vắng	Vắng	0.00	0.00	0.00	Liệt					
102	710580	Lê Thị Diễm Trâm	01/07/1997	25	1.50	3.25	1.25	8.75	0.50	9.25						

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	KHÔNG CHUYÊN								CHUYÊN				
				PH THI	NGŨ VĂN	VẬT LÝ	TOÁN	TỔNG ĐIỂM	ĐIỂM CỘNG THÊM	ĐIỂM XÉT TUYỂN	GHI CHÚ	MÔN CHUYÊN	TIẾNG ANH (KC)	ĐIỂM XÉT TUYỂN	ĐIỂM XÉT NGUỒN	GHI CHÚ (MCH)
103	710598	Võ Cao Trí	26/05/1996	26	2.00	4.25	0.75	9.75	1.00	10.75						
104	710601	Ngô Văn Triệu	16/10/1997	26	Vắng	Vắng	Vắng	0.00	0.00	0.00	Liệt					
105	710602	Võ Ngân Triệu	27/10/1997	26	3.75	4.25	0.25	12.25	0.50	12.75						
106	710625	Lâm Minh Trung	24/06/1997	27	4.00	4.75	4.50	21.75	2.00	23.75						
107	710633	Võ Quốc Trường	12/03/1997	27	4.00	3.50	3.75	19.00	1.00	20.00						
108	710634	Bùi Anh Tú	10/04/1997	27	3.25	3.75	0.25	10.75	0.50	11.25						
109	710635	Đặng Thị Cẩm Tú	23/09/1997	27	2.00	3.75	1.00	9.75	0.50	10.25						
110	710642	Lê Hoàng Tuấn	13/05/1997	28	3.50	4.50	0.00	11.50	0.00	11.50	Liệt					
111	710646	Trần Triệu Tuấn	1997	28	1.75	4.00	0.00	7.50	0.50	8.00	Liệt					
112	710659	Võ Thảo Uyên	30/10/1997	29	2.00	3.75	0.25	8.25	0.00	8.25						
113	710672	Nguyễn Trần Tường Vi	16/08/1996	29	1.75	2.75	0.00	6.25	1.50	7.75	Liệt					
114	710677	Nguyễn Hoàng Vinh	28/12/1997	29	1.75	3.75	0.25	7.75	0.50	8.25						
115	710680	Lê Anh Vũ	11/03/1997	29	1.50	4.00	0.00	7.00	1.50	8.50	Liệt					
116	710683	Nguyễn Thị Vui	28/06/1996	30	Vắng	Vắng	Vắng	0.00	0.00	0.00	Liệt					
117	710697	Lê Thị Y	30/10/1997	30	1.00	2.25	1.00	6.25	0.50	6.75						

Ghi chú: ĐIỂM XÉT TUYỂN KHÔNG CHUYÊN = (NGŨ VĂN + TOÁN) x 2 + VẬT LÝ + ĐIỂM CỘNG THÊM

ĐIỂM XÉT TUYỂN CHUYÊN = NGŨ VĂN + TOÁN + TIẾNG ANH (KC) + CHUYÊN x 2

ĐIỂM XÉT TUYỂN NGUỒN = NGŨ VĂN + TOÁN + TIẾNG ANH + CHUYÊN

Liệt không chuyên: nếu có điểm môn thi bằng 0

Liệt chuyên: nếu có điểm môn thi bé hơn hoặc bằng 2

Ngày .12. . tháng .7. . năm 2012

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI

CÁN BỘ IN VÀ SOÁT BẢNG THI

Phạm Ngọc Bách

Nguyễn Thị Xếp